

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25 – 9 – 2020

V/v: tranh chấp hôn nhân và gia
đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đại Đồng.

Ông Trần Xuân Tộ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị C sinh năm 1994. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

*** Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị K sinh năm 1964. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/7/2020 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Phạm Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện, đăng ký hợp pháp ngày 24/10/2014 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống hạnh phúc của vợ chồng tồn tại một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân chính là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng

quan điểm lối sống; anh H mãi chơi đá gà không chịu khó làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên có hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm uy tín, chửi bới và có lần đánh chị đến mức không thể chịu đựng được. Từ tháng 7 năm 2019 đến nay vợ chồng ly thân, mỗi người có cuộc sống riêng không ai quan tâm đến ai. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh H có ba con chung. Cháu Nguyễn Thị Phương Vy sinh ngày 09/8/2015 và cháu Nguyễn Gia B sinh ngày 16/3/2020 hiện do chị chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo mọi mặt. Cháu Nguyễn Thị Phương L sinh ngày 17/9/2017 do anh Nguyễn Văn H chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo mọi mặt. Nay ly hôn chị xin nuôi hai cháu Nguyễn Thị Phương V và Nguyễn Gia B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nhất trí để anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Phương L, không cấp dưỡng gì.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H đang cư trú tại địa phương, đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản thể hiện quan điểm.

Tại biên bản xác minh ngày 04/9/2020, chính quyền địa phương cung cấp: Anh Nguyễn Văn H hiện đang cư trú, sinh sống, có mặt tại địa phương. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại địa phương và nơi cư trú, đảm bảo quyền lợi của bị đơn. Chị C và anh H kết hôn tự nguyện đăng ký tại UBND xã H; vợ chồng đã ly thân và không còn tình cảm. Mâu thuẫn giữa chị C và anh H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay chị C đang nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Phương Vy sinh ngày 09/8/2015, cháu Nguyễn Gia B sinh ngày 16/3/2020 còn anh H đang chăm sóc cháu Nguyễn Thị Phương L sinh ngày 17/9/2017. Cả anh H và chị C đều có nhân thân tốt, khỏe mạnh và làm nghề lao động tự do, đủ điều kiện nuôi con nên đề nghị để anh chị tiếp tục nuôi con chung như nêu trên là đảm bảo.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị K (mẹ anh H) trình bày: Chị C và anh H yêu nhau tự nguyện. Cuộc sống ban đầu hòa thuận, hạnh phúc. Sau đó, vợ chồng lục đục, chị C đánh đá lên Facebook chửi chồng, cả họ nhà chồng và bố mẹ chồng. Hai vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng ban đầu từ quan điểm nhận thức về tôn giáo khác nhau. Có lần chị C xúc phạm bố chồng nên bị cháu H đứng lên vả cho mấy cái là có thật. Hiện vợ chồng các cháu đã ly hôn, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Cháu H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và cháu nói lại với bà là nhất trí ly hôn, xin nuôi cháu L còn nhất trí để chị C nuôi cháu V, cháu B không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng đối với vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự quy định; nguyên đơn đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của

pháp luật; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng và đã hoãn phiên tòa nên đề nghị tiếp tục xét xử theo thủ tục chung.

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp về ly hôn giữa chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Vụ án được giải quyết đúng thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tổng đạt hợp lệ, đầy đủ văn bản tố tụng nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn H mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm lối sống; anh H không có trách nhiệm với vợ con và có hành vi xúc phạm, mắng, chửi, đánh chị C. Từ tháng 7 năm 2019 đến nay vợ chồng ly thân, mỗi người có cuộc sống riêng không ai quan tâm đến ai.

Xét thấy các quyền, nghĩa vụ của vợ chồng trong quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh H bị vi phạm nghiêm trọng, mâu thuẫn đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế, yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh H là có căn cứ theo quy định tại khoản 01 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Xét thấy chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn H đều có tình yêu, tình thương và đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung nên cần tiếp tục giao trẻ Nguyễn Thị Phương V sinh ngày 09/8/2015 và trẻ Nguyễn Gia Bảo sinh ngày 16/3/2020 cho chị Phạm Thị C; giao trẻ Nguyễn Thị Phương L sinh ngày 17/9/2017 cho anh Nguyễn Văn H chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo mọi mặt quyền lợi các con chung. Chị C, anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Tạm hoãn yêu cầu cấp dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có yêu cầu mới. Chị C, anh H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự xác nhận không có và không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XỬ:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị C được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung:

Giao trẻ Nguyễn Thị Phương Vy sinh ngày 09/8/2015 và trẻ Nguyễn Gia B sinh ngày 16/3/2020 cho chị Phạm Thị C; giao trẻ Nguyễn Thị Phương L sinh ngày 17/9/2017 cho anh Nguyễn Văn H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Tạm hoãn yêu cầu cấp dưỡng cho đến khi các bên có yêu cầu khác.

Chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Chị Phạm Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002840 ngày 03/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn; kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị đơn.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Mỹ Đức;
- Chi cục THADS Mỹ Đức;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng